TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIÊN KHÁNH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 161/2022/QĐST-HNGĐ	*Diên Khánh, ngày 28 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 242/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Thái Mỹ H - sinh năm 1998
- Bị đơn: Ông Lê Văn T - sinh năm 1995

Cùng địa chỉ: xã Diên An, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Thái Mỹ H và ông Lê Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Thái Mỹ H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lê Văn Trí H - sinh ngày 23/01/2017. Ông Lê Văn T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lê Thái Tuệ M - sinh ngày 10/9/2018. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho bà Thái Mỹ H và ông Lê Văn T.

Bà Thái Mỹ H và ông Lê Văn T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, bà H và ông Ti đều có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà Thái Mỹ H và ông Lê Văn T xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Thái Mỹ H nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (trong đó bà H tự nguyện nộp thay 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm của ông Lê Văn T) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mà bà H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Khánh theo biên lai thu tiền số AA/2021/00080xx ngày 15/09/2022. Bà H đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, hoàn lại cho bà H 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp.

Quy định: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- UBND xã Diên An
(Nơi đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS huyện Diên Khánh;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Võ Đức Thuận